

Bản án số: 31/2021/HS-ST
Ngày 14/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐƯỜNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Tuyết

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Quang Vinh

Bà Nguyễn Thị Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đường

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Huế - Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 29/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2021/QĐXXST-HS ngày 01/9/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vàng A P**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày 15/11/1993; Tại: Tam Đường, Lai Châu;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản T, xã K, huyện T, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, sinh hoạt tại Chi bộ 07 bản T, xã K, huyện T, tỉnh Lai Châu. Bị đình chỉ sinh hoạt Đảng ngày 25/8/2021 theo quyết định số 16-QĐ/UBND THU ngày 27/8/2021 của Ủy ban kiểm tra huyện ủy Tam Đường. Con ông: Vàng A S, đã chết; con bà: Sùng Thị M, sinh năm 1962. Gia đình bị cáo có 03 anh chị em. Bị cáo là con thứ ba trong gia đình. Vợ: Sùng Thị D, sinh năm 1994; Bị cáo có 04 người con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 05 tháng 6 năm 2021 đến ngày 14 tháng 6 năm 2021 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, giao bị cáo cho UBND xã K, huyện T, tỉnh Lai Châu quản lý, theo dõi cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

* *Người bào chữa cho bị cáo Vàng A P:* Ông Nguyễn Công Hưởng – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu (có mặt)

* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Chị Sùng Thị D, sinh năm 1994. Địa chỉ: Bản T, xã K, huyện T, tỉnh Lai Châu (có mặt)

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng: Anh Cứ A S, sinh năm 1992. Địa chỉ: Bản C, xã K, huyện T, tỉnh Lai Châu (vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 17 giờ, ngày 04/6/2021 Vàng A P, sinh năm 1993 trú tại bản T, xã K, huyện T, tỉnh Lai Châu một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda WaveS màu sơn đỏ- đen - trắng, biển kiểm soát 25N1-017.75 từ nhà ra thị trấn T, huyện T với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến ngã ba chợ cũ thuộc bản M, thị trấn Tam Đường, huyện T, tỉnh Lai Châu, P gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi (*P không biết tên, tuổi, địa chỉ, nơi ở của người này*), qua trao đổi P đã nhờ người đàn ông đó mua hộ được 01 gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh nilon màu đen đốt dính một đầu với giá 300.000 đồng, mua được Heroine, P trả công cho người đàn ông đó số tiền 50.000 đồng, đưa Heroine cho P xong người đàn ông đó đi đâu P không biết, P cầm gói Heroine vừa mua được trên tay trái của mình rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà, sau đó P mang gói Heroine cất giấu ở bụi cỏ gần nhà và không nói cho ai biết.

Đến khoảng 07 giờ, ngày 05/6/2021 P lấy gói Heroine ra, dùng tay cầu lấy một ít rồi sử dụng bằng hình thức hít, sử dụng Heroine xong, P lấy mảnh nilon màu đen (*dùng gói Heroine ban đầu*) và mảnh giấy bạc cùng chiếc bật lửa ga (*P sử dụng để hít Heroine*) vứt xuống rãnh nước gần nhà, sau đó P lấy 01 mảnh nilon màu hồng gói số Heroine còn lại rồi tiếp tục cất giấu ở chỗ cũ. Đến khoảng 18 giờ, cùng ngày 05/6/2021 P lấy gói Heroine ra cầm trên tay trái của mình rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 25N1-017.75 đi lên bãi vàng Chinh Sáng để sử dụng. Khi đi đến đoạn đường lên thủy điện N 1 thuộc bản C, xã K, huyện T, thì bị tổ công tác Công an xã K, huyện Tam Đường ra tín hiệu dừng xe để kiểm tra, P đã thả gói Heroine đang cầm trên tay trái của mình xuống mặt đường cách vị trí của P là 01m, cách vị trí tổ công tác đứng nơi gần nhất là 1,5m thì bị tổ công tác nhìn thấy và hỏi P vừa thả vật gì xuống mặt đường thì P khai nhận vừa thả gói Heroine của mình, lúc này có Cứ A S, sinh năm 1992 trú tại bản C, xã K, huyện T đang trên đường đi làm về đã được chứng kiến toàn bộ sự việc, sau đó tổ công tác tiến hành thu giữ, niêm phong vật chứng và đưa P về trụ sở Ban quản lý thủy điện N 1 thuộc bản A, xã K, huyện T tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang vào hồi 19 giờ 50 phút cùng ngày 05/6/2021.

Tại biên bản mở niêm phong, giám định khối lượng, lấy mẫu vật giám định và niêm phong vật chứng hồi 06 giờ 10 phút, ngày 06/6/2021 của Hội đồng mở niêm phong, giao nhận đối tượng giám định trong tố tụng hình sự kết luận: 01 gói chất bột, màu trắng thu giữ của Vàng A P có khối lượng 0,91 gam.

Tại bản Kết luận giám định số: 439/GĐ-KTHS, ngày 09/6/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *01(một) mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.*

Bản cáo trạng số 23/CT-VKSTĐ, ngày 25/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường truy tố bị cáo Vàng A P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận điều tra và bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Sùng Thị D trình bày: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 25N1-017.75 là xe của anh Giàng A P (anh trai của chị D) cho chị để làm phương tiện đi lại, khi bị cáo Vàng A P lấy xe đi chị không biết, nay gia đình chị hoàn cảnh khó khăn, không có phương tiện đi lại nên chị đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho chị D chiếc xe trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát huyện Tam Đường giữ nguyên quan điểm truy tố của mình đồng thời phân tích, đánh giá toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vàng A P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Vàng A P từ 18 tháng đến 24 tháng tù, khấu trừ 09 ngày tạm giữ cho bị cáo, ấn định hình phạt tù còn lại, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đến cơ sở giam giữ để chấp hành hình phạt tù. Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo; Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho chị Sùng Thị D 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 25N1-017.75; Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong làm bằng phong bì Công văn do Công an huyện Tam Đường phát hành, mặt trước phong bì ghi: "Vật chứng còn lại 0,74 gam (không phải bảy mươi tư gam) cùng phong bì niêm phong vật chứng ban đầu và mảnh ni lông màu hồng gói vật chứng ban đầu thu giữ của Vàng A P; Bị cáo Vàng A P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ bào chữa và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt Vàng A P mức thấp nhất của khung hình phạt; đề nghị HĐXX miễn hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự cho bị cáo; đề nghị HĐXX trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 25N1-017.75 cho chị Sùng Thị D.

Bị cáo Vàng A P không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường.

Tại lời nói sau cùng bị cáo Vàng A P xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Đường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố

tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa hôm nay cũng như quá trình điều tra bị cáo Vàng A P đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ căn cứ khẳng định: Hồi 19 giờ 00 phút, ngày 05/6/2021 tại đường lên thủy điện N 1 thuộc bản C, xã K, huyện T, tỉnh Lai Châu, Vàng A P, sinh năm 1993 trú tại bản T, xã K, huyện T, tỉnh Lai Châu đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 0,91 gam với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an xã K, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu phát hiện, bắt quả tang và tiến hành thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có đủ khả năng nhận biết ma túy là độc dược gây nghiện, làm tổn hại cho sức khỏe, nhân phẩm của con người và là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Như vậy, đủ cơ sở để khẳng định hành vi của bị cáo Vàng A P đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở khu vực miền núi. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo làm nghề tự do, thu nhập không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Không chấp nhận đề nghị của người bào chữa về việc đề nghị cho bị cáo hưởng mức thấp nhất của khung hình phạt vì bị cáo tàng trữ Heroine có khối lượng 0,91gam, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, việc áp

dụng mức thấp nhất của khung hình phạt chưa đủ sức răn đe, cải tạo đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án:

Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đối với 0,17 gam (*không phẩy mười bảy*) heroine thu giữ của bị cáo Vàng A P đã gửi đi giám định không hoàn lại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 (*một*) phong bì niêm phong làm bằng phong bì Công văn do Công an huyện Tam Đường phát hành, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng còn lại 0,74 gam (*không phẩy bảy mươi tư* gam) cùng phong bì niêm phong vật chứng ban đầu và mảnh ni lông màu hồng gói vật chứng ban đầu thu giữ của Vàng A P là vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và công cụ bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội, vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda WaveS màu đỏ - đen - trắng, BKS: 25N1-017.75 quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định được chiếc xe là tài sản của anh Giàng A P cho chị Sùng Thị D toàn quyền sử dụng, khi bị cáo P sử dụng chiếc xe trên vào việc phạm tội chị D không biết, hiện nay chị Sùng Thị D không có phương tiện đi lại nên cần trả lại chiếc xe trên cho chị Sùng Thị D là phù hợp.

[7] Những vấn đề liên quan:

- Đối với người đàn ông đã bán Heroine cho bị cáo Vàng A P vào ngày 04/6/2021 tại ngã ba chợ cũ thị trấn Tam Đường, huyện T (theo lời khai của bị cáo), bị cáo không rõ nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để xác minh, điều tra làm rõ trong vụ án này.

- Chiếc xe mô tô BKS 25N1-017.75 nhãn hiệu Honda WaveS màu sơn đỏ - đen - trắng, số khung RLHJC5218CY586080, số máy JC52E-4356259 là tài sản hợp pháp của chị Sùng Thị D (là vợ của P), trong các ngày 04/6/2021 và 05/6/2021 Vàng A P đã sử dụng chiếc xe mô tô trên vào hành vi phạm tội của mình nhưng khi lấy xe mô tô đi P đều không nói cho chị D biết nên chị Sùng Thị D không đồng phạm với hành vi phạm tội của bị cáo.

[8] Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vàng A P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Vàng A P 18 (mười tám) tháng tù, bị cáo được khấu trừ 09 (chín) ngày bị tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành 17 (mười bảy) tháng 21 (hai mươi một) ngày tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đến cơ sở giam giữ chấp hành hình phạt tù.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

3. Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong làm bằng phong bì Công văn do Công an huyện Tam Đường phát hành, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng còn lại 0,74 gam (không thấy bảy mươi tư gam) cùng phong bì niêm phong vật chứng ban đầu và mảnh ni lông màu hồng gói vật chứng ban đầu thu giữ của Vàng A P.

Trả lại cho chị Sùng Thị D: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda WaveS màu đỏ - đen - trắng, BKS: 25N1-017.75.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 09 giờ 50 phút ngày 26/8/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Đường với Chi Cục thi hành án dân sự huyện Tam Đường).

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tam Đường;
- Chi Cục THADS huyện Tam Đường;
- Công an huyện Tam Đường;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người TGTT;
- Lưu HSPA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hồ Thị Tuyết

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thành viên HĐXX **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

